TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ 2014 (Giảng lần thứ 4)

PHẨM THỨ 6: PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN

Phát Thệ Nguyện Rộng Lớn

Tập 194

Hòa thượng Tịnh Không chủ giảng.

Giảng tại: Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông.

Thời gian: Ngày 3 tháng 4 năm 2015.

Ban biên dịch: Hoa Tạng Huyền Môn.

Dịch giả: Diệu Hiệp.

Kính chào chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời an tọa. Thỉnh mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo:

A-xà-lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Ma, ly dục trung tôn, quy y Tăng Già, chư chúng trung tôn. (3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú, trang 495, đếm ngược đến hàng thứ sáu, xem từ giữa hàng:

《大智度論二十二》曰：人大熱悶，得入清涼池中，冷然清了，無復熱惱 **"Đại Trí Độ Luận nhị thập nhị viết: Nhân đại nhiệt muộn, đắc nhập thanh tịnh trì trung, lãnh nhiên thanh liễu, vô phục nhiệt não"** *(Đại Trí Độ Luận quyển 22 nói: Người rất nóng bức, được vào trong ao thanh lương, mát mẻ sạch sẽ, không còn nhiệt não).* Trong Đại Trí Độ Luận dùng [cách nói] ví dụ. Niệm lão giải thích cho chúng ta, 清涼池，喻涅槃也 **"thanh lương trì, dụ Niết-bàn dã"** *(ao thanh lương, ví dụ cho Niết-bàn).* Niết-bàn là tiếng Phạn, tiếng cổ Ấn Độ, dịch sang nghĩa Trung Hoa là diệt, khổ tập diệt đạo, diệt chính là Niết-bàn. Diệt gì? Diệt phiền-não. Trong kinh điển, Phật thường nói, chúng sanh có vô-minh phiền-não, vô-minh chính là mê hoặc, từ vô-minh lại mở rộng ra, có trần-sa phiền-não, trần-sa là ví dụ cho số nhiều, thật sự là vô lượng vô biên; nghiêm trọng nhất là kiến-tư phiền-não, chúng ta đối với người việc vật, đối với quá khứ, hiện tại, vị lai, cõi này phương khác, đều thấy sai, nghĩ sai, đây gọi là kiến-tư. Kiến là thấy sai, tư là nghĩ sai. Tư tưởng của chúng ta sai lầm, thế nên ảnh hưởng chúng ta sẽ nói sai, làm sai. Ba nghiệp thân khẩu ý đều sai. Sai ở chỗ nào? Hoàn toàn trái ngược với thật tướng của các pháp, sai lầm này biến hiện ra cảnh giới sai lầm, cảnh giới này giống như nằm mộng vậy. Tâm tưởng, ngôn hành không đoan chánh, thì dễ gặp ác mộng, hiện nay chúng ta ở thế gian này, thật sự là đang ở trong mộng, đang gặp ác mộng. Trên thực tế thì có thế gian này hay không? Thật sự không có, đây là nói lời thật, thật sự không có. Câu 凡所有相皆是虛妄 **"phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng"** *(những gì có tướng đều là hư vọng)* trong Kinh Kim Cang đã nói là thật; 一切有為法 **"nhất thiết hữu vi pháp"** *(tất cả pháp hữu vi)*, hữu vi là có sanh có diệt, chính là hữu vi, có sanh có diệt 如夢幻泡影 **"như mộng huyễn bào ảnh"** *(như mộng ảo bọt bóng)*,

thật sự giống như nằm mộng vậy. Trong mộng hình như là thật có, sau khi tỉnh dậy thì hiểu rồi, không có gì cả, cảnh giới trong mộng sẽ không tìm lại được nữa, vì sao vậy? Vì vốn dĩ không có.

Hai câu nói này trong Kinh Kim Cang, vô cùng may mắn được nhà khoa học hiện nay chứng minh rồi, đặc biệt là nhà Cơ học lượng tử, họ tìm được vật chất cơ bản trong hiện tượng này rồi. Kinh Kim Cang nói cả vũ trụ gọi là một hợp tướng, một chính là hiện tượng vật chất, có một hiện tượng vật chất cơ bản, là do nó tổ hợp nên, cho nên gọi là một hợp tướng. Tất cả hiện tượng vật chất của cả vũ trụ, một câu của Phật đã nói ra hết rồi. Đây là vật gì? Danh từ Phật học gọi là cực vi chi vi, cũng gọi là cực-vi-sắc, trong kinh Đại-thừa có cực-vi-sắc, [là] nhỏ trong cực nhỏ. Phật dùng phương pháp phân tích, bắt đầu từ ngưu mao trần, đầu sợi lông bò, đầu sợi lông có một hạt bụi nhỏ, hạt bụi nhỏ rất nhỏ, nó không bị rơi ra, bởi vì nó có sức hút, nó rất nhỏ, không rơi ra, Phật dùng hạt bụi này làm ví dụ; chia hạt bụi trên lông bò thành bảy phần, một phần bảy, là hại bụi trên lông dê, lông dê nhỏ hơn; lại chia hạt bụi trên lông dê thành một phần bảy, gọi là hạt bụi trên lông thỏ, lông thỏ càng nhỏ hơn; hạt bụi trên lông thỏ lại chia thành một phần bảy, gọi là hạt bụi dưới nước, độ dày của nước rất lớn, thật ra không thật sự lớn, bên trong nó có kẽ hở, hạt bụi nhỏ có thể thông qua kẽ hở này, không có chướng ngại, gọi là hạt bụi trong nước; lại chia hạt bụi trong nước thành một phần bảy, gọi là hạt bụi trên kim, kim là kim loại, vàng bạc đồng sắt thiếc, độ dày này lớn hơn nước, nhưng vẫn có kẽ hở, một hạt hiện tượng vật chất nhỏ này có thể đi qua, không có chướng ngại; hạt bụi nhỏ này, hạt bụi trong kim, kim loại, lại chia nó thành một phần bảy, gọi là vi trần. Phật nói với chúng ta, hạt vi trần này, thiên nhãn của A-la-hán có thể nhìn thấy. Đương nhiên là phàm phu không nhìn thấy, ngay cả người trời cũng không nhìn thấy, người trời có thiên nhãn, trời Dục-giới,

trời Sắc-giới, trời Vô-sắc-giới đều không nhìn thấy, thiên nhãn của họ đều không nhìn thấy, A-la-hán có thể nhìn thấy vi trần. Vi trần vẫn có thể phân tách, lại chia thành một phần bảy, gọi là sắc tụ cực vi. Sắc tụ cực vi vẫn có thể phân tách, lại chia thành một phần bảy, gọi là nhỏ trong cực nhỏ, chính là cực-vi-sắc. Hạt này không thể phân tách, tách ra thì không còn nữa, sau khi phân tách thì không thấy hiện tượng vật chất nữa.

Nhà khoa học cũng dùng phương pháp này, nghĩ cách phá vỡ vật chất nhỏ nhất, xem bên trong có những gì. 80 năm trước, nhà khoa học phát hiện nguyên tử, chúng tôi có lý do tin tưởng, nguyên tử chính là vi trần trong kinh Phật nói đến, A-la-hán có thể nhìn thấy, thiên nhãn của người trời vẫn không thấy, A-la-hán có thể nhìn thấy. Nguyên tử, khoa học kỹ thuật tiến bộ, có cách phá vỡ nguyên tử. Sau khi phá vỡ thì xem thử là vật chất gì, nhìn thấy gì? Nhìn thấy hạt nhân nguyên tử, nhìn thấy electron, nhìn thấy neutron, do nhiều thứ như vậy hợp thành, đó không phải là một thứ duy nhất, đó là do tổ hợp thành, đây là những vật chất nhỏ nhất. Phá vỡ từng vật chất này, phá vỡ electron, phá vỡ neutron, phá vỡ hạt nhân nguyên tử thì phát hiện được hạt sơ cấp (hạt cơ cấp có đến mấy chục loại), tiếp tục phá vỡ những hạt sơ cấp này thì phát hiện được neutrino. Hiện nay biết được neutrino là hiện tượng vật chất nhỏ nhất, khoa học có cách phá vỡ cả nó, sau khi phá vỡ thì không còn gì, không tồn tại hiện tượng vật chất nữa. Vì vậy, báo cáo của nhà khoa học phát biểu, căn cứ vào thực nghiệm khoa học mà họ đã làm, trong vũ trụ này không có những vật chất này, vật chất là giả. Bản chất của nó là gì? Là ý niệm, ảo tướng sinh ra từ ý niệm, nó không có thực thể. Điều này giống như những điều trong kinh Phật đã nói. Trong kinh Phật chính là đem cực-vi-sắc, cực-vi-sắc tương đương với neutrino mà nhà khoa học hiện nay nói đến, sau khi phá vỡ nó thì không còn hiện tượng vật chất nữa. Nhìn lại xem nó là gì? Là ảo tướng sinh ra bởi

hiện tượng dao động của ý niệm, không có thực chất, là những thứ này tích tụ lại với nhau (chính là một hợp tướng) trở thành neutrino. Neutrino, rất nhiều neutrino lại tập hợp với nhau, biến thành quark, biến thành hạt sơ cấp, từ hạt sơ cấp lại biến thành nguyên tử, từ nguyên tử mới sinh ra vạn vật, sự việc là như vậy. Cho nên thật sự, trong Kinh Kim Cang nói: 凡所有相皆是虛妄 **"Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng"** *(Những gì có tướng đều là hư vọng)*, trong Kinh Bát Nhã nói: 一切法無所有，畢竟空，不可得 **"Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc"** *(Tất cả pháp vô sở hữu, rốt ráo không, chẳng đạt được)*, đây là nhìn thấy thật tướng, thật tướng này hoàn toàn tương đồng với những gì nhà khoa học hiện nay phát hiện. Nhà khoa học bội phục kinh Phật đến năm vóc sát đất, họ đã mất hơn 400 năm, kiên trì từ thế hệ này sang thế hệ khác, đã thăm dò rõ rốt cuộc vật chất là gì rồi, không ngờ ba ngàn năm trước Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói rất rõ ràng. Làm sao Thích Ca Mâu Ni Phật biết vậy? Vào thời đó không có khoa học, làm sao biết được? Phật pháp là dùng nội công, dùng thiền-định. Trong thậm thâm thiền-định, không tồn tại thời gian và không gian, thời gian không gian đều là giả, không phải thật, cho nên Ngài có thể nhìn thấy quá khứ, có thể nhìn thấy tương lai, có thể nhìn thấy nhỏ trong cực nhỏ, đây là huệ nhãn, pháp nhãn của Bồ-tát.

Thật tướng của vũ trụ, trên thực tế thì đây là tam-tế-tướng của A-lại-da, vật chất là cảnh-giới-tướng của A-lại-da, từ đâu mà có? Từ chuyển-tướng mà có; chuyển-tướng từ đâu mà có? Từ nghiệp-tướng mà có. Tam-tế-tướng của A-lại-da: nghiệp-tướng, chuyển-tướng, cảnh-giới-tướng. Cảnh-giới-tướng là vật chất, cảnh-giới-tướng được nhà khoa học khám phá rồi. Bí ẩn của vũ trụ, hiện nay chính là ý niệm có thể hình thành hiện tượng vật chất, nhà khoa học phát hiện rồi, cho nên đề xuất "dĩ tâm khống vật",

tức là dùng ý niệm để khống chế hoàn cảnh vật chất. Điều này hoàn toàn tương đồng với những điều Phật pháp nói. Phật nói với chúng ta: 相由心生 **"tướng do tâm sanh"**, tâm là chỉ ý niệm, 色由心生 **"sắc do tâm sanh"**, 一切法從心想生 **"nhất thiết pháp tùng tâm tưởng sanh"** *(tất cả pháp từ tâm tưởng sanh)*, đây đều là kinh văn, đều nói về sự thật này. Vốn dĩ không có tướng, tướng sanh ra từ ý niệm, bằng chứng của vấn đề này đến nay vẫn chưa đủ, vẫn còn đang thu thập. Tương lai, nhà khoa học hoàn toàn thừa nhận, khoa học hiện đại đã phát hiện 400 năm khoa học trên trái đất đã mắc phải một sai lầm rất lớn, gây ra rất nhiều khó khăn mà hiện nay không thể giải quyết. Sai lầm này là gì? Chính là cách chia làm hai, chia hiện tượng vũ trụ thành hai phần: vật lý và tâm lý, tự mình tạo ra sự mâu thuẫn. Trên thực tế thì sao? Trên thực tế thì nó không thể phân chia, trong vật chất có thọ tưởng hành thức, thọ tưởng hành thức là tinh thần, chính là ý niệm. Trong vật chất có tâm, có tâm pháp, trong tâm có vật chất, đó là một, không phải là hai, hai mặt của một thể. Phật nói rất hay, Phật nói điều này, vật chất cơ bản là gì? Ngũ-uẩn. Ngũ-uẩn là sắc thọ tưởng hành thức, hợp thành vật chất cơ bản này, chính là neutrino, Phật pháp gọi là cực vi chi vi. Cực vi chi vi là sắc thọ tưởng hành thức, nó đầy đủ, sắc là hiện tượng vật chất, thọ tưởng hành thức là hiện tượng tâm lý, nó là một, không phải hai. Cho nên tất cả hiện tượng vật chất thảy đều có thọ tưởng hành thức. Chúng ta khởi tâm động niệm muốn che giấu người khác, không giấu được, đó là tự gạt mình. Vì sao vậy? Bất kỳ hiện tượng vật chất nào cũng biết, không chỉ là nước biết trong thí nghiệm của Tiến sĩ Emoto ở Nhật Bản. Tiến sĩ Hew Len ở Mỹ đến đây thăm tôi, ông đến tham quan phòng thu hình của tôi, nói với mọi người chúng tôi, chúng ta khởi tâm động niệm, bàn ghế biết, trần nhà biết, sàn nhà biết, bức tường biết. Tất cả hiện tượng vật chất trong phòng của chúng tôi, bất luận là vật gì, chúng đều biết, quý vị có thể

giấu được ai? Tự che giấu mình, tự gạt mình, đây không phải là dối gạt người khác, mà là tự gạt mình. Do đó, sinh vật của các tầng không gian khác nhau, nhà khoa học hiện nay cũng đã chứng minh, đích thật có 11 tầng không gian khác nhau. Các tầng không gian, nói trên lý luận là vô hạn. Hiện nay, khoa học có bằng chứng chứng minh là 11 tầng. Nó từ đâu có? Nó sanh ra từ vọng niệm, có ý niệm thì có, không có ý niệm thì không có. Thời gian, không gian trong Bách Pháp là bất tương ưng hành pháp, nó không tương ưng với tâm pháp, không tương ưng với tâm-sở pháp, cũng không tương ưng với sắc pháp, cho nên nó đơn độc thành lập một pháp không tương ưng, 24 loại không tương ưng, thời gian, không gian là hai loại trong số đó. Bất tương ưng hành pháp chính là khái niệm trừu tượng mà hiện nay chúng ta nói, không có sự thật, quý vị tìm sự thật không thấy, con người có khái niệm này, nếu như không còn khái niệm này nữa, thì nó không tồn tại, sự việc là như vậy. Cho nên trong Phật pháp có khoa học cấp cao.

Niết-bàn diệt, diệt gì? Chính là diệt những ý niệm này. Dạy quý vị điều gì? Dạy quý vị không sanh một niệm. Không sanh một niệm, quý vị liền thấy được chân tướng của vũ trụ, danh từ Phật học gọi là thật tướng các pháp. Thật tướng đó là gì? Chính là Tự-tánh. Thiền tông gọi là minh tâm kiến tánh, họ nhìn thấy chân-tâm của mình, nhìn thấy Bản-tánh của mình. Chân-tâm Bản-tánh ở ngay trước mắt, trước nay chưa từng rời khỏi chúng ta, vì sao chúng ta không nhìn thấy? Bởi vì quý vị có vọng-tưởng, có tạp-niệm, có phân-biệt, có chấp-trước, cho nên ở trước mặt quý vị mà quý vị cũng không nhìn thấy. Công phu tu hành là gì? Buông xuống. Buông xuống khó, không dễ gì, cho nên phương pháp mà Phật thiết lập, phương pháp thông dụng là giới định huệ, nhân giới được định. Vì vậy, quý vị phải biết, mục đích của giới là gì? Mục đích là giúp quý vị được tâm thanh tịnh. Người trì giới, buông xuống hết cả thiện niệm và ác niệm, tôi buông xuống

ác niệm, tôi vẫn còn thiện niệm, vậy thì không có tác dụng, quý vị không phải thật sự trì giới. Thật sự trì giới, mục tiêu đầu tiên chính là tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh là A-la-hán, Bích-chi-phật, đây là chân thật học Phật. Vì sao vậy? Vì ác niệm chiêu cảm ba đường ác, thiện niệm cảm ứng ba đường thiện, không ra khỏi lục đạo luân hồi. Thiện ác đều là giả, buông xuống tất cả, quý vị liền vượt khỏi lục đạo.

Mọi người cần phải đoạn ác tu thiện, vì sao vậy? Đây là Bản-tánh. Bản-tánh, chúng ta gọi là quy luật tự nhiên, quy luật của đại tự nhiên. Quy luật của đại tự nhiên, thật sự là tận thiện tận mỹ, vì sao vậy? Vì đó là lìa khỏi cả hai bên thiện và ác, thể hiện sự thuần tịnh thuần thiện. Sự thuần tịnh thuần thiện này là ca ngợi, thiện ác đều không có. Có thiện ác chính là đối lập, chính là biên-kiến, có hai bên. Có thiện ác, có lớn nhỏ, có dài ngắn, có Phật, chúng sanh, đây đều là biên-kiến. Từ đây có thể biết, Phật thuyết pháp là bất đắc dĩ, dùng vô số phương tiện thiện xảo, mục đích là phá chấp-trước, phá kiến-tư phiền-não, phá trần-sa phiền-não, phá vô-minh phiền-não, một mạch phá đến cùng. Phật pháp dạy quý vị, quý vị đã chấp-trước tất cả Phật pháp rồi, vậy thì Phật pháp hại chết quý vị. Quý vị có thể dùng pháp để đoạn phiền-não chứng Bồ-đề, nhưng quý vị không thể chấp-trước pháp, quý vị không thể phân-biệt pháp, quý vị không thể suy nghĩ về pháp, quý vị nghĩ về pháp, pháp trở thành vô-minh. Cho nên quý vị dùng pháp, không phải không thể dùng, có thể dùng, dùng pháp, biết được thật tướng của pháp, thật tướng của pháp cũng [là] vô sở hữu, rốt ráo không, là Phật giúp chúng ta kiến lập nên, kiến lập làm gì? Trừ bỏ vọng-tưởng tạp-niệm của chúng ta, dụng ý ở chỗ này. Không trụ cả hai bên thiện và ác, không trụ cả hai bên vẫn chưa được, hai bên đều không trụ là trung đạo, không thể có trung đạo, có khái niệm trung đạo lại sai lầm, lại đối lập với hai bên thiện và ác rồi. Phật dạy chúng ta, tâm địa thế nào gọi là thanh tịnh? Không sanh một niệm,

không có ý niệm, không có ý niệm là chân-tâm, là bản lai diện mục. Phật không vì điều gì khác, chỉ là giúp chúng ta trở về bản lai diện mục thôi, vậy gọi là thành Phật, gọi là viên mãn, đều nằm trong đề Kinh Vô Lượng Thọ của chúng ta, chính là "Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác". Trì giới được tâm thanh tịnh, tu định được tâm bình đẳng, đại triệt đại ngộ chính là giác. Giác là Phật, bình đẳng là Bồ-tát, thanh tịnh là A-la-hán, là Bích-chi-phật. Phật không có chút bí mật gì, hoàn toàn hiển lộ ra, quý vị nhìn thấy rõ ràng, quý vị phải khéo biết dùng, tuyệt đối đừng mê. Nếu không, những điều này hay, tôi muốn nó, sai rồi. Phật pháp là do nhân duyên sanh, những gì do nhân duyên sanh đều không phải là thật. 因緣生法，我說即是空 **"Nhân duyên sanh pháp, ngã thuyết tức thị không"** *(Pháp do nhân duyên sanh, ta nói chính là không)*, quý vị xem trong Trung Luận, Tam Luận, phá Không phá Có, sau khi buông xuống tất cả thì Tự-tánh hiện tiền, quý vị liền nhìn thấy thật tướng các pháp, đây chính là quý vị được đại tự tại rồi.

Trong Tự-tánh đầy đủ tất cả pháp, trong kinh Phật nói rất hay, 心外無法，法外無心 **"tâm ngoại vô pháp, pháp ngoại vô tâm"** *(ngoài tâm không có pháp, ngoài pháp không có tâm)*, tâm và pháp là một không phải hai, vấn đề ở chỗ giác và mê. Phàm phu thật bất hạnh, mê rồi, mê thì không giác, mới chuốc lấy phiền phức của lục đạo luân hồi, giác thì không mê, không còn việc gì nữa. Lục đạo có tồn tại hay không? Không tồn tại. Không tồn tại nhưng vì sao lại có? Trong mộng, như mộng. Mộng, khi quý vị đang nằm mộng, đối với một người tỉnh táo mà nói, nó không tồn tại. Nhưng quý vị tỉnh mộng rồi, rõ ràng cảnh giới trong mộng, vẫn rất rõ ràng, vẫn có thể nói ra, khi nằm mộng không biết đó là cảnh mộng. Phật Bồ-tát cao minh, cao minh ở chỗ trong mộng biết rằng đang nằm mộng. Người đang mê trong mộng thì họ tạo nghiệp, giấc mộng tạo nghiệp này mãi mãi không

bao giờ tỉnh lại, chính là lục đạo luân hồi, vô lượng kiếp đến nay sanh tử mệt mỏi; không để những điều đó trong tâm thì sẽ giác ngộ rất nhanh, sẽ thức tỉnh, sự việc chính là như vậy. Đại-bát Niết-bàn là gì? Buông xuống tất cả. Người tu hành chân chánh tu ở đâu? Tu ở chỗ sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, tu khi mắt thấy sắc, tu khi tai nghe âm thanh, tu khi mũi ngửi hương, tu khi lưỡi nếm vị, tu khi thân tiếp xúc với trần, tu khi ý nghĩ pháp trần, tu gì? Cấp cao nhất là không khởi tâm không động niệm, đó là gì? Là Phật. Cấp bậc thấp nhất cũng là Pháp-thân Đại-sĩ, Viên-giáo Sơ-trụ trở lên. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói 41 vị Pháp-thân Đại-sĩ, 41 cấp bậc. 41 vị Pháp-thân Đại-sĩ: Thập-trụ, Thập-hạnh, Thập-hồi-hướng, Thập-địa, 40 cấp bậc này, cộng thêm Đẳng-giác, các Ngài trụ trong cõi Thật-báo-trang-nghiêm, đó là thật, thật sự nhìn thấy thật tướng các pháp. Có tướng hay không? Có tướng, không một vị nào chấp tướng. Vừa chấp tướng thì đọa lạc, chấp tướng nhẹ thì rơi xuống cõi Phương-tiện-hữu-dư; rơi sâu hơn một chút là cõi Phàm-thánh-đồng-cư. Bốn cõi ba bậc chín phẩm cũng không phải là thật, hoàn toàn là do sự mê ngộ sâu cạn của chúng sanh mà tạm thời giả lập, đây là Phật pháp Đại-thừa tuyệt diệu. Phật không gạt người, Phật không hại người, Phật dùng vô số phương tiện thiện xảo để dẫn dụ chúng ta, dạy chúng ta buông xuống, dạy chúng ta khai ngộ, dạy chúng ta chứng đắc Đại-bát Niết-bàn, Đại-bát Niết-bàn là cảnh giới của các Ngài.

41 vị Pháp-thân Đại-sĩ phá vô-minh rồi, cũng tức là chúng ta nói, sáu căn trong cảnh giới sáu trần không khởi tâm không động niệm, vậy thì thành Phật. Vì sao thành Phật vẫn còn 41 cấp bậc? 41 cấp bậc này, chúng ta quan sát tỉ mỉ trong kinh điển, nhìn thấy rồi, từ đâu mà có? Đoạn phiền-não rồi, nhưng chưa đoạn tập-khí, chính là đạo lý này, tập-khí vô-minh [là] khó đoạn nhất. Quý vị xem A-la-hán, đoạn kiến-tư phiền-não rồi, chưa đoạn tập-khí của kiến-tư phiền-não. Trong kinh điển, Phật nêu ra rất nhiều về ví

dụ này. Vì vậy, chứng được A-la-hán là đoạn kiến-tư phiền-não rồi, ngài dùng công phu gì? Công phu của ngài là đoạn tập-khí, đoạn tập-khí của kiến-tư phiền-não. Sau khi đoạn thì ngài thăng cấp, gọi là Bích-chi-phật, ngài không phải là A-la-hán. Trí huệ, thần thông, đạo lực của Bích-chi-phật cao hơn A-la-hán, phiền-não mà Bích-chi-phật cần phải đoạn là trần-sa phiền-não, đoạn hết thảy trần-sa phiền-não, ngài chưa đoạn tập-khí, nhưng ngài thăng cấp rồi, ngài là Bồ-tát, mang theo tập-khí của trần-sa phiền-não. Ở cấp bậc Bồ-tát này, phải đoạn tập-khí, đoạn hết tập-khí thì thành Phật trong mười pháp-giới rồi. Phật của mười pháp-giới, Đại sư Thiên Thai gọi là tương-tự-tức-Phật, là tương-tự-tức-Phật trong lục tức-Phật, rất giống với Phật, nhưng không thừa nhận Ngài là Phật thật. Giống vô cùng, quý vị không nhìn ra, ở cấp bậc này, Ngài đã đoạn hết kiến-tư, trần-sa và cả tập-khí rồi. Ở cấp bậc này, Ngài tu gì? Ngài phá vô-minh, vô-minh là khởi tâm động niệm, mắt thấy sắc rất rõ ràng, thấy được rồi thế nào? Cũng giống như tấm gương soi cảnh giới bên ngoài vậy, soi rất rõ ràng, Ngài có động ý niệm không? Không động ý niệm, vậy thì thành Phật rồi.

Đoạn vô-minh rồi thì thành Phật, Ngài liền ra khỏi mười pháp-giới, Ngài vãng sanh đến đâu? Thật-báo-trang-nghiêm độ. Thật-báo độ của thế giới Cực Lạc là Tịnh-độ của A Di Đà Phật, không vãng sanh đến đó, học theo Thích Ca Mâu Ni Phật thì sanh đến Thật-báo-trang-nghiêm độ của Thích Ca Mâu Ni Phật. Thật-báo độ của Phật Thích Ca ở đâu? Trong Kinh Hoa Nghiêm nói là thế giới Hoa Tạng, thế giới Hoa Tạng là Thật-báo độ của Thích Ca Mâu Ni Phật. Vì vậy, Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp, đừng phê bình, Pháp môn của anh không bằng của tôi, Pháp môn của tôi cao hơn của anh, chỉ sợ quý vị tu hành đi lệch đường, đi sai đường rồi, quý vị không đến được đích. Nếu quý vị chân thật tu hành, quý vị đến Hoa Tạng, họ đến thế giới Cực Lạc, khi sanh về đó quý vị sẽ thấy [họ], sao anh đến

đây rồi? Người ấy cũng nói sao anh cũng đến đây vậy? Trên thực tế là cùng một nơi, không phải hai nơi, cho nên gọi là Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp. Nhưng quý vị vừa phê bình thì thua rồi, vì sao vậy? Tâm của quý vị, kiến-tư phiền-não của quý vị lại dấy khởi rồi. Kiến-tư phiền-não là gì? Có thân-kiến, có biên-kiến, có tham sân si mạn nghi là tư-hoặc, dấy khởi những điều này. Sau khi dấy khởi những điều này, vẫn tiếp tục làm chuyện lục đạo luân hồi, không thể ra khỏi. Những điều mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã dạy, quý vị hoàn toàn dùng sai, hiểu sai, nói sai, làm sai rồi, còn tự cho là mình chính xác, còn phê bình người khác. Cho nên phải biết, trong Kinh Hoa Nghiêm nói: 一即一切，一切即一 **"Nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất"** *(Một là tất cả, tất cả là một)*, không chỉ là tất cả giáo pháp do Phật nói, mà 84 ngàn Pháp môn, vô lượng Pháp môn cũng là một Pháp môn, quý vị tu bất kỳ Pháp môn nào thành công rồi, nếu không niệm Phật.. đến thế giới Cực Lạc thì thảy đều ở thế giới Hoa Tạng, thế giới Hoa Tạng và thế giới Cực Lạc không khác nhau.

Năm xưa, tôi giảng Kinh Hoa Nghiêm ở Singapore, giảng đến thế giới Hoa Tạng, cũng giảng đến thế giới Cực Lạc, có người hỏi tôi, làm thế nào phân biệt hai thế giới này? Tôi liền nêu một ví dụ: thế giới Hoa Tạng giống như Singapore, thế giới Cực Lạc là đường Orchard ở Singapore, đường Orchard là con đường sầm uất nhất, có mối quan hệ này, quý vị không thể phân tách ra làm hai, đó là một. Cho nên thật sự tu thành công, nơi trở về sau này là một, không phải hai, mọi người gặp mặt nhau đều rất hoan hỷ, phải hiểu đạo lý này. Vì sao vậy? Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, lìa khỏi tâm tưởng thì không một pháp nào có thể đạt được, bao gồm Phật pháp. Đại sư Huệ Năng nói quá hay: 何期自性能生萬法 **"Hà kỳ Tự-tánh năng sanh vạn pháp"** *(Nào ngờ Tự-tánh có thể sanh ra vạn pháp)*, thế giới Hoa Tạng do Tự-tánh sanh ra, thế giới Cực Lạc cũng do Tự-tánh sanh ra,

không nằm bên ngoài. Khi mê, tự mình vẽ ra rất nhiều ranh giới, chi chít với nhau, khiến cho chính mình không thở nổi. Sau khi giác ngộ, ranh giới này.. hoàn toàn không còn nữa, đều là giả, giống như tỉnh mộng vậy. Cho nên Niết-bàn, diệt phiền-não, đoạn tập-khí.. đều là ý nghĩa của Niết-bàn.

Tiếp theo nói: 今往生之人 **"Kim vãng sanh chi nhân"** *(Người vãng sanh hiện nay)*, người niệm Phật vãng sanh hiện nay, những người này đều tài giỏi, những người này đều thành Phật rồi, 入於彼土 **"nhập ư bỉ độ"** *(vào trong cõi ấy)*, sanh đến thế giới Cực Lạc rồi, 大清涼池中 **"đại thanh lương trì trung"** *(trong ao thanh lương lớn)*, chính là ao bảy báu, họ hóa sanh trong hoa sen, 故皆心得清涼 **"cố giai tâm đắc thanh lương"** *(nên tâm đều được mát mẻ)*. Đây là sự trang nghiêm thù thắng.. không gì sánh bằng của A Di Đà Phật giúp chúng ta, chúng ta ở nơi này muốn tu đến thanh lương, tức là thanh tịnh mà trên đề kinh của chúng ta nói, thật sự cần không ít công phu, cần thời gian rất dài mới có thể đạt được. Đến thế giới Cực Lạc, Ngài dùng đại nguyện của Ngài, dùng đại hạnh của Ngài, công đức tu hành trong vô lượng kiếp của Ngài gia trì quý vị, 48 nguyện gia trì quý vị, quý vị không cần tu mà quý vị vẫn đạt được, đến thế giới Cực Lạc thì quý vị liền đạt được. Pháp môn Tịnh tông là Pháp môn tha lực, không dựa vào chính mình, hoàn toàn nương nhờ A Di Đà Phật. Những Pháp môn khác, 84 ngàn Pháp môn đều phải dựa vào chính mình, nhất định phải biết điều này, một nửa dựa vào mình, một nửa nhờ Phật lực gia trì. Pháp môn Tịnh-độ hoàn toàn nương nhờ Phật, chính mình chỉ cần [thực hiện] bốn chữ này: Tín, nguyện, trì danh. Điều Phật cần chính là ba việc này: thật tin, không có chút nghi ngờ nào; thật sự muốn đến thế giới Cực Lạc, không có ý niệm nào khác; trì danh chính là thành thật niệm.. một câu danh hiệu, thì quý vị thành công rồi. Cần thời gian bao lâu? Đại đa số người

là ba năm, chúng ta thấy được trong.. Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, chúng ta thấy được trong Vãng Sanh Truyện. Tuyệt đối không phải là thọ mạng của họ chỉ còn ba năm, điều này nói không thông, ba năm thì họ được công phu thành phiến, công phu thành phiến thì có tư cách vãng sanh. Người [được] công phu thành phiến, A Di Đà Phật nhất định đến gặp họ, đến đưa tin cho họ, chính là thọ ký mà chúng ta thường nói đến, tương đương với thọ ký; hoặc là trong định, hoặc là trong mộng.. nhìn thấy A Di Đà Phật, A Di Đà Phật sẽ nói cho quý vị biết, quý vị còn bao nhiêu năm thọ mạng, khi thọ mạng của quý vị hết rồi, Phật sẽ đến tiếp dẫn quý vị. Quý vị liền yên tâm, biết mình đã được ghi tên trong thế giới Cực Lạc, có tên của quý vị rồi.

Có rất nhiều người thông minh, vẫn còn thọ mạng nhưng không cần nữa, thế gian này quá khổ, thế gian này rất đáng sợ, vì sao vậy? Khi nào chính mình mê hoặc điên đảo cũng không biết. Khẩn cầu Phật, không cần thọ mạng nữa, thỉnh cầu Phật đưa họ vãng sanh, như Pháp sư Oánh Kha thời xưa, Phật nói với ngài, ngài vẫn còn mười năm thọ mạng; ngài nói con không cần mười năm thọ mạng nữa, căn tánh con không tốt, không vượt qua được cám dỗ, trong mười năm không biết sẽ tạo bao nhiêu tội nghiệp, ngài hiểu rõ, xin Phật đưa ngài đi. Phật giao hẹn với ngài ba ngày, ba ngày sau ta đến tiếp dẫn con. Vì sao không đưa ngài đi ngay lúc đó? Lúc đó đưa ngài đi, thì chỉ một mình ngài được lợi ích, đại chúng không có được lợi ích. Ba ngày sau, để ngài truyền tin này ra ngoài, để mọi người thấy ngài vãng sanh.. thì tin rồi, đó là phổ độ chúng sanh. Câu chuyện này được ghi chép trong Vãng Sanh Truyện. Quý vị xem, ngài là người đời nhà Tống, cách chúng ta bảy tám trăm năm, hiện nay chúng ta đọc được những tư liệu về ngài, chúng ta sanh khởi lòng tin sâu sắc, ảnh hưởng này lớn biết mấy, gọi là tự hành hóa tha, phương pháp này chính là hóa tha. Lão Hòa thượng Hải Hiền không có tiếng tăm, không ai biết đến, sau khi ngài vãng sanh,

chúng tôi hiểu rõ rồi, xem được đĩa phim của ngài, đọc được những tư liệu mà những người từng thân cận lão Hòa thượng.. cung cấp cho tôi, chúng tôi hiểu rõ rồi, sự ảnh hưởng này lớn biết mấy! Trong năm nay, tên của lão Hòa thượng Hải Hiền, cả thế giới đều biết, không ai không ngưỡng mộ, không ai không bội phục, đây chính là độ hóa chúng sanh. Cho nên đức Phật từ bi, luôn bảo những vị này ở lại thêm hai ba ngày, hai ba ngày sau mới đến tiếp dẫn các ngài, để tin này truyền ra ngoài, phổ lợi chúng sanh.

Ở trên nói tâm được thanh lương. Một câu tiếp theo, 漏盡比丘，漏者，泄漏，即煩惱之異名 **"lậu tận Tỳ-kheo, lậu giả, tiết lậu, tức phiền-não chi dị danh"** *(Tỳ-kheo lậu tận, lậu là rò rỉ, là tên gọi khác của phiền-não)*, tức là tên gọi khác của phiền-não. 煩惱現行，使心連注流散不絕，故名為漏 **"Phiền-não hiện hành, sử tâm liên chú lưu tán bất tuyệt, cố danh vi lậu"** *(Phiền-não hiện hành, khiến cho tâm liên tục phân tán không ngừng, nên gọi là lậu)*. Ví dụ, trong bình của chúng ta chứa nước, ví dụ đây là một ly nước, bên trong chứa nước, trong này có chỗ bị hỏng, nước từ chảy ra từ đây, nước chảy không ngừng. Ý nghĩa của lậu tận là không chảy nữa, vá xong cái ly, nó sẽ không chảy nữa. Tiếp theo nói rõ cho chúng ta biết, 眼等六門 **"nhãn đẳng lục môn"** *(sáu cửa: nhãn, v.v...)*, sáu cửa của các căn, 日夜流注煩惱 **"nhật dạ lưu chú phiền-não"** *(ngày đêm rò rỉ phiền-não)*, cho nên gọi là lậu. Mắt thấy sắc, tâm động rồi, thích nó, muốn chiếm hữu, muốn có được; chán ghét nó, muốn rời xa, đều là phiền-não. Quý vị muốn có được nó là phiền-não, quý vị muốn rời khỏi nó cũng là phiền-não, vì sao vậy? Nó vốn dĩ không tồn tại. Quý vị không biết những gì có tướng đều là hư vọng, quý vị xem những hư vọng này là thật, thì sanh phiền-não. Phiền-não này hiện hành, tương ưng với thiện là tạo nghiệp, tạo nghiệp của ba đường thiện, quả báo ở ba đường thiện; nếu trái

ngược với thiện pháp, đó chính là ba đường ác. Ba đường thiện, ba đường ác không có tốt xấu, đều là tạo luân hồi, đều không ra khỏi. Vậy phải làm sao? Đoạn ác không chấp tướng của đoạn ác, tu thiện không chấp tướng tu thiện, như vậy là đúng rồi. Trong tâm không có thiện ác, không dễ gì làm được! Một ý niệm nghĩ thiện, một ý niệm nghĩ ác, tạo ác, muốn sám hối, sám trừ; thiện, muốn tăng trưởng, chẳng phải mọi người đều có chung ý thức này sao? Ý thức này đang tạo nghiệp, quý vị nghĩ ác, tạo ác nghiệp; quý vị nghĩ thiện, tạo thiện nghiệp. Nói tóm lại là nghiệp luân hồi, quý vị không ra khỏi lục đạo luân hồi. Sau đó, quý vị mới thật sự hiểu được, Pháp môn này của A Di Đà Phật thù thắng.

Trước kia, tôi đã giảng kinh rất nhiều, vài chục bộ, giảng đến Lăng Nghiêm, Pháp Hoa, Hoa Nghiêm, tôi mới thật sự hiểu rõ, hiểu rõ điều gì? Giáo hạ đoạn phiền-não quá khó! Trong 53 tham.. nhìn thấy đức Văn Thù, Phổ Hiền, Thiện Tài, đó là tấm gương tốt của chúng ta. Đức Văn Thù, Phổ Hiền, trong Tứ Thập Hoa Nghiêm.. quyển thứ 39 chúng ta nhìn thấy, Bồ-tát phát nguyện cầu sanh Tịnh-độ. Khi mới đọc đến phần kinh văn này, lông tóc [tôi] dựng đứng. Lại nhìn thấy Thiện Tài đồng tử, đây là môn sinh đắc ý, đệ tử nhập thất.. của Văn Thù Bồ-tát, ngài tu gì? Trong 53 tham hiện ra chuyên tu Tịnh-độ. Thiện tri thức thứ nhất là Tỳ-kheo Kiết Tường Vân, ngài tu Bát Chu Tam Muội. Bát Chu là Phật Lập Tam Muội, khổ hạnh, một kỳ 90 ngày, 90 ngày không thể ngồi, không thể nằm xuống, chỉ có thể đứng, đi lại, cho nên gọi là Phật Lập Tam Muội. Người có thể lực không tốt thì không thể tu, người lớn tuổi không thể tu, không có sức khỏe, 90 ngày không ngủ, một câu Phật hiệu không gián đoạn. Đứng niệm Phật, [niệm] ra tiếng hay không ra tiếng cũng không sao; kinh hành, đi lại cũng niệm Phật, chính là một câu Phật hiệu không gián đoạn, 90 ngày, không phân biệt ngày đêm. Xem lần cuối cùng, lần tham vấn thứ 53, mười đại nguyện vương của

Phổ Hiền Bồ-tát dẫn về Cực Lạc, chúng tôi liền hiểu rõ, ngài Thiện Tài từ đầu đến cuối chính là một câu Phật hiệu, học cùng một Pháp môn với lão Hòa thượng Hải Hiền. Lão Hòa thượng Hải Hiền.. không có 51 lần tham vấn ở giữa, ngài Thiện Tài có. Ngài Thiện Tài biểu diễn cho chúng ta, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, được căn bản trí, minh tâm kiến tánh. Vậy còn 53 lần tham vấn? Thành tựu hậu đắc trí viên mãn. 53 tham là gì? Từ sáng đến tối, sinh hoạt, công việc, đối nhân tiếp vật chính là 53 tham. Sáu căn của quý vị đều tiếp xúc cảnh giới sáu trần, thảy đều tiếp xúc, hằng ngày đều tiếp xúc, rèn luyện điều gì? Không phân-biệt, không chấp-trước, không khởi tâm, không động niệm, rèn luyện điều này, giới định huệ đều ở trong đó. Chân thật thành tựu sự không khởi tâm không động niệm, chúc mừng quý vị, quý vị thành Phật rồi, quý vị là Pháp-thân Bồ-tát, cấp bậc thấp nhất là Viên-giáo Sơ-trụ, quý vị niệm Phật cầu sanh Tịnh-độ, nhất định là sanh Thật-báo-trang-nghiêm độ, thượng phẩm thượng sanh được nói trong Kinh Vô Lượng Thọ. Đây là 51 vị thiện tri thức ở giữa, phải biết. 戀德禮辭 **"Luyến đức lễ từ"** *(Ngưỡng mộ đức hạnh, lễ phép tạ từ)*, đức hạnh căn bản của người tu Bồ-tát đạo, chúng ta không làm được. Nhìn thấy người khác làm việc tốt, tôi tán thán vài câu, nhìn thấy người ta làm không tốt vẫn còn phê bình, thì khởi tâm động niệm của chúng ta dấy khởi rồi, chưa buông xuống, chưa buông xuống phân-biệt chấp-trước. Hay nói cách khác, chúng ta vẫn tạo nghiệp luân hồi, chính mình cũng không biết, còn cho rằng bản thân rất tài giỏi. Phật Bồ-tát nhìn thấy thì rơi lệ, lắc đầu. Đây là nguyên nhân gì vậy? Không gặp được thiện tri thức, không có ai dạy. Tôi rất may mắn, tôi còn có thể ở trong hội của thầy Lý mười năm, nhìn thấy tấm gương, thầy thân hành ngôn giáo, làm cho chúng tôi xem. Cho nên Thiện Tài đồng tử là biểu pháp, làm tấm gương cho mọi người chúng ta xem, học tập Đại-thừa thì phải học như ngài Thiện Tài. 53 vị thiện tri thức tượng trưng cho..

xã hội hiện nay của chúng ta, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, có thiện có ác, ngài đều thăm hỏi, đến tham học, không phải là ai thiện thì tôi đến, ai không thiện thì tôi không đến, ngài thảy đều đến. Vì sao vậy? Vì ngài không có phân-biệt, không có chấp-trước, ngài dùng tâm bình đẳng. Trong đó có một điều khác biệt, quý vị xem ngài lễ kính như nhau, đối với thiện tri thức, ác tri thức đều như nhau, sự lễ kính không khác nhau; khác biệt ở chỗ nào? Tán thán. Điều thiện, tương ưng với đức hạnh, tương ưng với giới định huệ thì tán thán; điều không tương ưng với giới định huệ thì không tán thán. Quý vị xem, có lễ kính, không có tán thán. Vì sao vậy? Không phải ai cũng có thể học được điều đó, người bình thường đều bị dạy hư. Vậy còn người chân thật tu hành? Người chân thật tu hành sẽ thành công. Vì sao? Vì mỗi cửa ải ngài đều vượt qua khảo nghiệm, ngài đều thông qua, trong mắt ngài đều là thiện tri thức, người bình thường xem những người đó là ác tri thức. Phật pháp không có thiện ác, thiện ác đều là giả thiết, không phải là thật, là phương tiện tạm thời, không phải là tuyệt đối. Tuyệt đối, Phật nói là không có pháp nhất định để nói, tất cả pháp mà Phật nói.. đều là phương tiện thiện xảo, mục đích là giúp mọi người khai ngộ, phải hiểu đạo lý này!

Ngài Thiện Tài từ đầu đến cuối.. cũng khiếm tốn và cung kính như thế, đối với điều thiện thì tán thán, đối với điều bất thiện thì không tán thán, không phê bình. Nếu phê bình thì sai rồi, sai lầm rất lớn. Ở trong cảnh giới này, cuộc sống từ sáng đến tối, công việc, đối nhân tiếp vật, đây là học xứ Bồ-tát, quý vị thật sự học Phật thì học ở chỗ này. Học, quan trọng nhất là học dùng chân-tâm, không thể dùng A-lại-da, A-lại-da là vọng-tưởng phân-biệt chấp-trước, không thể dùng, dùng chân thành, chân thành đến tột bậc. Đừng sợ thiệt thòi, đừng sợ mắc lừa, đừng sợ người khác dối gạt ta, thậm chí là người khác tổn thương ta, hãm hại ta, đều không sợ, một mực chân

thành, thì quý vị mới có thể thành Phật, mới có thể thành tựu. Vẫn còn điều giả, vẫn còn muốn tự bảo vệ mình, sai rồi. Người khác đến hại ta, có cần đề phòng không? Không cần thiết. Quý vị thường có tâm đề phòng, thì tâm quý vị vẫn chưa thanh tịnh, đừng nói đến bình đẳng giác, mà cả tâm thanh tịnh cũng chưa đạt được. Thật sự có dũng khí, vì sao có dũng khí? Mỗi niệm của tôi đều là vãng sanh thế giới Cực Lạc, hôm nay đi là tốt nhất, phải có tâm như vậy. Có duyên với thế gian này, tôi phục vụ cho mọi người, giúp đỡ mọi người nhiều hơn; không có duyên, thì nhất tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh-độ, tốt! Xả thì phải xả cho hết, vẫn còn day dưa không dứt thì không được. Không thể bị hoàn cảnh ảnh hưởng, gọi là công phu thật; thường bị hoàn cảnh ảnh hưởng là phàm phu lục đạo, khi nào mới được ra khỏi?

Tiếp theo nói, đây là lời nói của Niệm lão, 以聖智斷盡此煩惱，稱為漏盡 **"dĩ Thánh trí đoạn tận thử phiền-não, xưng vi lậu tận"** *(dùng Thánh trí đoạn hết phiền-não này, gọi là lậu tận)*. Thánh trí là chỉ Tiểu-thừa, Sơ-quả Tiểu-thừa đoạn kiến-hoặc rồi. Kiến-hoặc là gì? Điều thứ nhất là thân-kiến, thật sự biết được thân không phải là tôi. Thân là gì? Thân là sở hữu của tôi, giống như quần áo vậy, quần áo không phải là tôi, là sở hữu của tôi. Phải xem thân này là quần áo, sanh tử của thân.. giống như quần áo dơ rồi thay bộ khác, đổi một thân thể khác. Tốt nhất là vãng sanh thế giới Cực Lạc, đừng đổi thân thể khác nữa, đổi thân thể chính là tạo luân hồi. Ải đầu tiên, mọi người phải thật sự phá trừ thân-kiến, không thể có tự tư tự lợi, đối đãi với tất cả chúng sanh.. chắc chắn là bình đẳng, là chân thành. Ải đầu tiên, tôi là chủ nhân tạo tác lục đạo luân hồi, lục đạo luân hồi là ai cho quý vị? Là chính mình tạo, tự làm tự chịu, không liên quan đến bất kỳ người nào, có mấy ai làm sáng tỏ việc này? Điều thứ hai, biên-kiến, tôi nói về biên-kiến một cách đơn giản, một cách dễ hiểu, biên-kiến tức là

hai bên, hai bên chính là đối lập. Phá trừ biên-kiến rồi, không còn đối lập, tôi không đối lập với mọi người, không đối lập với mọi việc, không đối lập với vạn vật trong trời đất, không đối lập chính là một thể. Trong một thể, sự từ bi ấy lưu lộ một cách tự nhiên, danh từ của Phật giáo gọi là từ bi, thông thường nói là lòng yêu thương, quý vị có thể thương người. 凡是人，皆須愛 **"Phàm thị nhân, giai tu ái"** *(Tất cả mọi người, đều cần yêu thương)*, trong đây không có khác biệt, không có việc tôi đặc biệt đối với người này tốt một chút, tốt với người kia lạnh nhạt một chút, không có, đều bình đẳng. Khi có nồng hậu và lạnh nhạt, [là] quý vị vẫn còn phân-biệt, còn chấp-trước, quý vị chưa buông xuống phiền-não. Đối đãi bình đẳng với tất cả chúng sanh, cung kính đối với tất cả chúng sanh, chính mình phải khiêm tốn, không thể phê bình, không cần thiết phải phê bình. Quý vị nói họ sai rồi, có phải họ thật sự sai rồi không? Có khi họ làm đúng, chúng ta hiểu lầm rồi, chúng ta tưởng họ làm sai, thật ra họ không làm sai, đặc biệt là Phật pháp Đại-thừa, chúng ta lý giải không đủ sâu sắc. Cho nên phải khiêm tốn, thành tựu chính mình trước, mới có thể thành tựu người khác. Chính mình không thành tựu thì sẽ thường chỉ dẫn sai lầm cho người khác, phải chịu trách nhiệm nhân quả đó.

Vì sao tôi khuyên bảo mọi người.. nghiêm túc học tập lão Hòa thượng Hải Hiền? Đĩa phim của ngài, sách Vĩnh Tư Tập của ngài, phải xem đó là Kinh Vô Lượng Thọ để đọc. Điều tôi nói không hề thái quá, vì sao vậy? Từng li từng tí.. trong Kinh Vô Lượng Thọ ngài đã làm được rồi, quý vị xem những điều của ngài, quý vị liền có thể thâm nhập Kinh Vô Lượng Thọ, quý vị mới hiểu rõ. Kinh nghiệm này.. là do Cư sĩ Lưu Tố Vân nói, vì sao vậy? Cô ấy xem nhiều lần, khi không có việc gì thì cô ấy xem mười lần một ngày, khi có việc thì cũng xem không ít hơn năm lần. Trong các đồng học của chúng ta, người xem nhiều lần nhất có lẽ là cô ấy, càng xem càng

hoan hỷ, càng xem càng muốn ngừng mà không được. Vì sao vậy? Chỗ ngộ, lần nào cũng có chỗ ngộ, người giác ngộ vui vẻ. Vì vậy, thông một bộ kinh thì thông hết tất cả kinh, đạo lý chính là như vậy. Học điều gì [mà] pháp hỷ không thể hiện tiền, thì quý vị học rất khổ; có pháp hỷ, quý vị học rất vui vẻ, không cần người khác đôn đốc. Thật sự hiểu rõ rồi, Phật dạy chúng ta làm người như thế nào, tu hành như thế nào, xử việc như thế nào, đối nhân tiếp vật như thế nào, thập toàn thập mỹ, không có chút thiếu sót, làm tấm gương tốt nhất cho chúng sanh, đó chính là lợi ích chúng sanh, thật sự lợi ích chúng sanh.

Pháp thế gian, không chỉ pháp thế gian, mà cả Phật pháp cũng không ngoại lệ, 法尚應捨，何況非法 **"pháp thượng ưng xả, hà huống phi pháp"** *(pháp còn phải xả, huống gì phi pháp)*, pháp là Phật pháp, phi pháp là pháp thế gian, thảy đều phải xả. Vì sao vậy? Trong Trung Luận nói: 因緣所生法，我說即是空 **"Nhân duyên sở sanh pháp, ngã thuyết tức thị không"** *(Pháp do nhân duyên sanh, ta nói chính là không)*. Chấp-trước cái không, điều giả, xem đó là thật, như vậy chính là mê, chính là đọa lạc. Quý vị giác ngộ rồi, quý vị khéo dùng pháp, quý vị sẽ không chấp-trước, sẽ không để trong tâm, vậy thì đúng rồi. Bất luận làm việc gì cũng đại công vô tư, không chỉ niệm niệm lợi ích chúng sanh, mà ngôn hành của quý vị cũng nhất trí, đều là tấm gương tốt nhất cho tất cả chúng sanh. Cho nên hằng ngày phải đọc kinh, hằng ngày phải học tập, thì tín tâm, nguyện tâm của bản thân.. sẽ phát triển mỗi ngày, sẽ không đọa lạc. Chúng ta rời khỏi kinh giáo thì không được, như lão Hòa thượng Hải Hiền thì được, ngài là người thượng thượng căn, chúng ta không thể sánh bằng, phải biết điều này. Chúng ta phải nương theo kinh giáo, ngài không cần, [ngài là] người thượng căn. Chúng ta thuộc về hạng người trung căn hạ căn, không thể rời kinh

giáo một ngày nào, duy trì sự không thoái chuyển của chúng ta, duy trì hứng thú say mê.. đối với Phật pháp của chúng ta, thật sự có được pháp hỷ.

Vì vậy, sáu cửa của căn, tu hành thì tu ở sáu cửa của căn, tu tâm thanh tịnh là Tiểu-thừa, tu tâm bình đẳng là Đại-thừa, tu giác thì không mê, chánh thì không tà, tịnh thì không nhiễm, đây là pháp tu hành của Tam quy y. Quy y Phật, Phật là giác ngộ, từ mê hoặc quay đầu lại, nương theo giác, gọi là quy y Phật. Tốt! Tự-tánh Phật, không phải Phật bên ngoài, Tự-tánh vốn tự thanh tịnh. Pháp là chánh tri chánh kiến, trái ngược với pháp là tà tri tà kiến, chúng ta từ tà tri tà kiến quay ngược lại, chúng ta nương tựa chánh tri chánh kiến, chánh tri chánh kiến là kinh điển của Phật, là lời dạy mà Thánh nhân đã để lại. Quy y Tăng, Tăng là sáu căn thanh tịnh, không nhiễm một bụi trần. Vì vậy, chúng ta nhìn thấy người xuất gia, sáu căn lập tức thanh tịnh, không nhiễm một bụi trần, liền hiện ra rồi. Đừng nghĩ người xuất gia này.. trì giới hay là phá giới, chúng ta vừa khởi ý niệm này, phá sạch rồi, liền đọa lạc xuống dưới, vì sao vậy? Quý vị tạo nghiệp bất thiện. Nghiệp bất thiện gì? Không cung kính Tam Bảo. Họ có trì giới không, có tu định không cũng không liên quan đến ta, chỉ cần ta nhìn thấy hình tượng này.. thì xem họ là Tăng Bảo; nhìn thấy tượng Phật, thì xem đó là Phật Bảo, sanh khởi tâm cung kính của ta, đề khởi giác chánh tịnh của ta, thì công đức này rất lớn! Không có hình tượng này thì ta quên mất rồi, ta vừa nhìn thấy hình tượng này thì đề khởi, họ là ân nhân của ta, mà ta còn phê bình họ, ta tạo tội nghiệp nặng, tương lai đọa địa ngục là ta đọa chứ không phải họ đọa. Phải hiểu rõ đạo lý, sai lầm này trong sinh hoạt thường ngày.. của chúng ta mới có thể giảm bớt.

Chính mình phải luôn học tập sự khiêm tốn, phải biết tôn trọng người khác, kính yêu người khác, cho dù họ có sai, chúng ta dùng tâm chí thành đối với họ, họ sẽ cảm ngộ, họ sẽ quay đầu. Không thể phê bình, phê bình

thì họ không tiếp nhận. Chúng ta hủy báng họ, thì họ hủy báng chúng ta gấp mấy lần, đó là gì? Đó chính là phá hòa hợp Tăng. Phá hòa hợp Tăng, quý vị xem trong giới luật, địa ngục Vô-gián, quả báo ở địa ngục Vô-gián, họ dám làm, ta không dám làm. Vì sao họ dám làm? Có thể họ là Bồ-tát tái lai, cố ý thị hiện như vậy, chúng ta không biết. Ta là phàm phu, ta cũng không thể xem họ là phàm phu, có rất nhiều vị Phật Bồ-tát.. giả ngây giả dại, phàm phu chúng ta không nhận biết, thế gian này thật sự có, mà tôi cảm thấy không phải là số ít. Vì sao vậy? Nếu không có Phật Bồ-tát ứng hóa ở thế gian, loài người tạo những tội nghiệp này.. thì tai nạn thật khủng khiếp! Nghĩ đến điều này, chúng tôi liền nghĩ đến.. có rất nhiều Phật Bồ-tát.. ứng hóa ở thế gian, các ngành các nghề, nam nữ già trẻ, ở đây đều có. Phàm phu mắt thịt chúng ta.. không cách nào phân biệt được, làm sao đây? Ai cũng là Phật Bồ-tát thì được rồi. Xem mọi người đều là Phật Bồ-tát, xem mọi người đều là người tốt, khi họ làm việc gì xấu, đó là nhắc nhở chúng ta đừng làm, ba người đi cùng ắt có thầy ta, người thiện, học tập họ, người bất thiện, đề cao cảnh giác, phản tỉnh lại mình có hay không, có thì sửa đổi, không có thì tự răn mình, đều là thầy của ta, đều có lợi ích với ta, vậy thì đúng rồi. Vì vậy, trên con đường Bồ-tát, trên con đường Thánh Hiền, có thể thành Thánh thành Hiền hay không, có thể thành Bồ-tát thành Phật hay không, đều do chính mình. Duyên bên ngoài, xem quý vị có biết dùng không, biết dùng thì đều là thiện duyên, không biết dùng thì toàn là ác duyên. Phật pháp thường nói, đặc biệt là Đại-thừa, không có pháp nhất định để nói, lý này rất sâu. Trên thực tế, áp dụng trong cuộc sống thường ngày, không có định pháp, không có nhất định, thiên biến vạn hóa, pháp nào đối với chúng ta cũng có lợi ích, nếu quý vị biết dùng thì đều có lợi ích. Tấm gương tốt thì phải nghiêm túc học tập, tấm gương không tốt thì phải đề cao cảnh giác, chúng ta tuyệt đối không thể phạm phải. Trong cảm nhận của chúng ta, phàm phu chỉ suy đoán, không có trí huệ này, đó chính là Phật

Bồ-tát thị hiện như vậy.. [để] nhắc nhở chúng ta, giúp chúng ta tự mình phản tỉnh. Họ làm ác, nếu ta có [làm] việc ác này, phải sửa đổi; ta không có [làm] việc ác này, thì ta đề cao cảnh giác, không phạm lỗi lầm này. Cho nên thiện duyên hay ác duyên, thuận cảnh hay nghịch cảnh, đều là đạo tràng tu hành lớn. Đạo tràng thành Thánh thành Hiền, thành Bồ-tát thành Phật, không phải ở trong chùa miếu, mà trong cuộc sống thường ngày, từ sáng đến tối.

Chúng ta xem tiếp bên dưới, 六神通中前五通為有漏通 **"lục thần thông trung tiền ngũ thông vi hữu lậu thông"** *(trong sáu thần thông, năm thần thông đầu là hữu lậu thông)*, chưa đoạn hết phiền-não tập-khí, chứng đắc hết thảy năm thần thông đầu.. là Tam-quả A-na-hàm; nhất định phải đến Tứ-quả A-la-hán thì lậu tận, đoạn hết kiến-tư phiền-não, đây gọi là 無漏通 **"vô lậu thông"**. Ba loại phiền-não lớn, chỉ khắc phục một loại kiến-tư, thì kiến giải của quý vị, tư tưởng của quý vị.. sẽ không sai lầm, cũng vô cùng hiếm có, như vậy dễ dàng thăng cấp lên. 煩惱斷盡之比丘，稱為漏盡比丘，即阿羅漢。法藏菩薩 **"Phiền-não đoạn tận chi Tỳ-kheo, xưng vi lậu tận Tỳ-kheo, tức A-la-hán. Pháp Tạng Bồ-tát"** *(Tỳ-kheo đoạn hết phiền-não.. gọi là Tỳ-kheo lậu tận, tức là A-la-hán. Pháp Tạng Bồ-tát)*, đây chính là A Di Đà Phật, 願彼國眾生受樂無極，且於所受快樂心無染著 **"nguyện bỉ quốc chúng sanh thọ lạc vô cực, thả ư sở thọ khoái lạc tâm vô nhiễm trước"** *(nguyện chúng sanh cõi ấy hưởng niềm vui vô tận, nhưng tâm lại không đắm nhiễm đối với những niềm vui đã hưởng)*, đây chính là chỗ cao minh của thế giới Cực Lạc. Ở nơi này của chúng ta.. không những là đắm nhiễm, mà còn đắm nhiễm nghiêm trọng, phiền phức này rất lớn. Tâm không có đắm nhiễm, đây chính là 如阿羅漢

“như A-la-hán”. Thế giới Cực Lạc thật sự vui, có ai để những niềm vui này trong tâm không? Không có, không có một ai, điều để trong tâm vẫn là một câu A Di Đà Phật. Ở thế giới Cực Lạc niệm Phật, tâm biết ơn tăng lên gấp bội, biết ơn A Di Đà Phật, không có nguyện lực của Phật thì không có thế giới Cực Lạc, không có thế giới Cực Lạc.. thì chúng ta phải tu vô lượng kiếp mới có thành tựu, làm gì thành tựu nhanh như vậy! Cho nên đến thế giới Cực Lạc, không biết là.. tâm biết ơn tăng lên bao nhiêu lần, đây là việc tốt. 於諸世法不執不著，故云猶如漏盡比丘，以喻受樂而無樂想。義寂名此為受樂無染願；憬興名之為受樂無失願 **“Ư chư thế pháp bất chấp bất trước, cố vân do như lậu tận Tỳ-kheo, dĩ dụ thọ lạc nhi vô lạc tưởng. Nghĩa Tịch danh thử vi thọ lạc vô nhiễm nguyện; Cảnh Hưng danh chi vi thọ lạc vô thất nguyện”** *(Không chấp-trước đối với các pháp thế gian, cho nên nói là giống như Tỳ-kheo lậu tận, dùng để ví dụ hưởng niềm vui nhưng không có ý nghĩ niềm vui. Ngài Nghĩa Tịch gọi đây là nguyện thọ lạc không nhiễm, ngài Cảnh Hưng gọi đây là nguyện thọ lạc không mất)*, ý nghĩa này đều hay, thọ lạc không nhiễm, không có đắm nhiễm, thọ lạc không mất, mất là nói đến trí huệ, đức năng không bị mất đi.

Quay đầu lại nhìn thế giới này của chúng ta, thọ lạc là vui quá hóa buồn. Có rất nhiều người khi đang hưởng niềm vui, ngay cả thân mạng cũng đánh mất, từ xưa đến nay đều có, hiện nay thì đặc biệt nhiều. Những nơi này thật sự đáng sợ, hầm lửa, người thế gian thông thường xem đó là chốn vui chơi, người chân thật tu hành thì biết. Sự thọ lạc hiện nay.. không cần phải đến vũ trường, mà thông qua tivi, thông qua internet.. đưa đến nhà quý vị rồi, quý vị có đón nhận hay không? Có thể điều tra thử, có mấy gia đình không muốn đón nhận? Nếu như mọi nhà đều đón nhận, thì vấn đề của xã hội này rất lớn, xã hội sao có thể không động loạn? Vì sao tai nạn trên trái đất này nhiều như vậy? Phật nói là: “Tất cả pháp từ tâm tưởng

sanh". Sự động loạn của xã hội, tai biến của trái đất, là do tâm hạnh bất thiện chiêu cảm lấy. Hãy nhớ, tướng do tâm sanh, vì sao thế giới Cực Lạc tốt như vậy? Mỗi người vãng sanh đều không có ác niệm, người có ác niệm không thể vãng sanh, người có ác hạnh không thể vãng sanh. Người có cả ác niệm, ác hạnh mà muốn vãng sanh, thì nhất định phải sám hối, sám trừ nghiệp chướng, về sau không tái phạm, gọi là đới nghiệp vãng sanh. Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, A Di Đà Phật cũng không quản quý vị.. quý vị thật sự sửa lỗi hay là giả vờ sửa lỗi, giả vờ sửa lỗi thì không thể vãng sanh. Thật sự sửa lỗi, vãng sanh rồi, sau khi vãng sanh, có tái phạm thói xấu phiền-não không? Không tái phạm. Vì sao vậy? Bên đó không có hoàn cảnh, hoàn cảnh bên đó.. không có thứ gì khiến quý vị sanh phiền-não, vi diệu ở chỗ này. Đây là công đức không gì sánh bằng.. của A Di Đà Phật đối với chúng ta, ban cho chúng ta phương tiện thù thắng không gì sánh bằng, khiến chúng ta bình an yên ổn, vững vàng chắc chắn.. ở thế giới Cực Lạc thành tựu viên mãn Bồ-đề. Chúng ta hiểu rõ ràng, hiểu thấu suốt rồi, phải cố gắng thực hành, quyết định phải vãng sanh.

Xem tiếp bên dưới, nguyện thứ 31, 不貪計身願 **"bất tham kế thân nguyện"** *(Nguyện không tham kế thân)*. Kinh văn:

【若起想念。貪計身者。不取正覺。】 **"Nhược khởi tưởng niệm, tham kế thân giả, bất thủ Chánh-giác"** *(Nếu khởi ý niệm tham chấp thân thì con không giữ ngôi Chánh-giác)*.

Đây đều là giấy bảo đảm.. của A Di Đà Phật cho chúng ta, quý vị sanh đến thế giới Cực Lạc, sẽ không còn tham luyến, động ý niệm tham cái thân này, không thể nào khởi ý niệm này, đây là bổn nguyện của Phật. Nếu có một chúng sanh ở thế giới Cực Lạc.. khởi ý niệm tham luyến thân thể này,

thì Phật 不取正覺 **"bất thủ Chánh-giác"** *(không giữ ngôi Chánh-giác)*, Ngài không thành Phật. Hiện nay chúng ta biết, A Di Đà Phật đã thành Phật ở thế giới Cực Lạc đến nay.. là mười kiếp rồi, tuy không phải thời gian rất dài, nhưng cũng không ngắn, thật sự thực hiện rồi.

Chúng ta xem chú giải, 第三十一，不貪計身願 **"đệ tam thập nhất, bất tham kế thân nguyện"** *(nguyện thứ 31: Nguyện không tham kế thân)*. 無起想念貪計身者 **"Vô khởi tưởng niệm tham kế thân giả"** *(Không khởi ý niệm tham chấp thân)*, câu này nói rất hay, sẽ không sanh khởi, chúng ta nói là khởi tâm động niệm, họ sẽ không khởi tâm động ý niệm này, chính là tham chấp thân thể. Ở thế gian này của chúng ta, có ai không quý trọng thân thể? Nhưng không biết cách quý trọng thân thể, đều dùng phương pháp sai lầm, vì thân thể này mà tạo vô lượng vô biên tội nghiệp. Sát đạo dâm vọng, tham sân si mạn, có điều nào không liên quan đến thân thể? Chẳng phải đều là vì thân này sao. Mở rộng phạm vi thì vì cái nhà này, thân và nhà kết hợp lại.. thì nảy sinh vấn đề rồi. Tiếp theo nói, 凡夫修行，多墮身見 **"phàm phu tu hành, đa đọa thân-kiến"** *(phàm phu tu hành, đa phần rơi vào thân-kiến)*, người như vậy nhiều, nhiều lắm! Chúng ta có nằm trong số đó không? Rơi vào thân-kiến chính là tham chấp thân thể. 身見乃見惑之首 **"Thân-kiến nãi kiến-hoặc chi thủ"** *(Thân-kiến là điều đầu tiên trong kiến-hoặc)*, hoặc là mê hoặc, là điều thấy nghe hay biết của quý vị mê hoặc, sự việc là như vậy, điều này đứng đầu. 見惑不斷，則不能入聖流，勢必常淪生死，欲出無期 **"Kiến-hoặc bất đoạn, tắc bất năng nhập Thánh lưu, thế tất thường luân sanh tử, dục xuất vô kỳ"** *(Không đoạn kiến-hoặc thì không thể vào dòng Thánh, nhất định thường chìm đắm trong sanh tử, không có ngày mong ra khỏi)*.

Những câu nói này, câu nào cũng là lời chân thật, đều là lời thành thật, chúng ta phải ghi nhớ thật kỹ, phải thường xuyên cảnh giác được. Câu nói tiếp theo, đoạn này là lời nói của Niệm lão, 謂執有我身而貪著計度也 **"vị chấp hữu ngã thân nhi tham trước kế độ dã"** *(nghĩa là chấp có thân mình mà tham chấp kế độ)*. Kế độ chính là suy nghĩ, làm thế nào để thân này của chúng ta.. có được cuộc sống rất thoải mái, hằng ngày đều nghĩ điều này; nghĩ ăn gì, nghĩ mặc gì, giải trí thế nào trong cuộc sống thường ngày, làm thế nào để tìm niềm vui, hằng ngày nghĩ những điều này, họ không nghĩ gì khác. Vì vậy, tư tưởng của họ là tâm luân hồi, thân khẩu của họ tạo nghiệp luân hồi, làm sao có thể ra khỏi luân hồi? Đây là chân tướng sự thật.

Tiếp theo, ngài trích dẫn Hội Sớ để giải thích, 《會疏》曰：於自身妄執 **"Hội Sớ viết: Ư tự thân vọng chấp"** *(sách Hội Sớ nói: Vọng chấp đối với thân mình)*, sự chấp-trước này là hư vọng, thân vốn dĩ không tồn tại, sanh diệt trong từng sát-na. Vì vậy chúng ta học Phật phải thường xuyên nghĩ đến, lời nói này của Di Lặc Bồ-tát.. có sự giúp đỡ rất lớn đối với chúng ta, chính là Phật hỏi Ngài Di Lặc, người thế gian thông thường, 心有所念 **"tâm hữu sở niệm"**, họ khởi ý niệm, trong ý niệm này có bao nhiêu niệm? Niệm này là ý niệm vi tế, có bao nhiêu tướng, có bao nhiêu thức? Một câu hỏi của Phật đã hỏi ba vấn đề, 心有所念，幾念幾相幾識耶 **"tâm hữu sở niệm, kỷ niệm kỷ tướng kỷ thức da"** *(những ý niệm trong tâm, có bao nhiêu niệm, bao nhiêu tướng, bao nhiêu thức?)*. Tướng là vật chất, thức là tám thức và 51 tâm-sở, đều sanh ra từ ý niệm. Câu trả lời của Di Lặc Bồ-tát, trên thực tế, đối thoại của Phật và Di Lặc Bồ-tát.. là nói cho chúng ta nghe, chúng ta nghe xong phải giác ngộ, 拍手彈指之頃

“phách thủ đản chỉ chi khoảnh” *(trong cái vỗ tay, khảy ngón tay)*, thời gian vỗ tay, khảy ngón tay đều rất ngắn, 三十二億百千念 **“tam thập nhị ức bách thiên niệm”** *(32 ức trăm ngàn niệm)*. 32 ức, trăm ngàn là mười vạn, 32 ức nhân cho mười vạn, có bao nhiêu ý niệm? Nhân lên, [bằng] 320 ngàn tỷ. Một khảy ngón tay này có 320 ngàn tỷ vọng niệm, 念念成形，形皆有識 **“niệm niệm thành hình, hình giai hữu thức”** *(mỗi niệm thành hình, hình đều có thức)*, hình, chính là tướng mà Phật đã hỏi, chính là hiện tượng vật chất. Hãy nhớ câu nói phía sau, tất cả hiện tượng vật chất đều có thức, thức chính là thọ tưởng hành thức. Một hạt vi trần rất nhỏ, nhỏ trong cực nhỏ, nhà khoa học hiện nay gọi là neutrino, thảy đều có thọ tưởng hành thức.

Câu nói này trong kinh Phật.. đã được nhà Cơ học lượng tử hiện nay chứng minh rồi, là thật, không phải giả. Hay nói cách khác, chúng ta khởi tâm động niệm có thể che giấu người khác được không? Ai nhìn thấy quý vị? Tất cả hoàn cảnh đều nhìn thấy quý vị, không chỗ ẩn thân, đều lộ cả nguyên hình, quý vị nói đáng sợ biết mấy! Chỉ là chính mình không biết, tự lừa gạt mình. Sao có thể làm việc này được? Cho nên tôi thường khuyên các đồng học, chúng ta dùng tâm chân thành đối người, không cần quan tâm người khác dùng tâm gì đối với ta, ta phải dùng chân thành. Vì sao vậy? Ta học Phật rồi. Mức độ thấp nhất của ta, ta phải cầu vãng sanh thế giới Cực Lạc, đời sau ta không tiếp tục luân hồi nữa, đây là điều kiện thấp nhất của ta, yêu cầu thấp nhất của ta, chúng ta nhất định có thể làm được. Nếu vẫn dùng vọng-tâm, vẫn còn chú ý đến danh văn lợi dưỡng của chính mình, vẫn còn chú ý đến sự hưởng thụ của bản thân, thì đời này không thể vãng sanh thế giới Cực Lạc, sự tổn thất này quá lớn quá lớn rồi. Sự tổn thất đầu tiên là vô lượng thọ, sanh đến thế giới Cực Lạc có vô lượng thọ mạng,

không còn sanh tử nữa. Tạo lục đạo luân hồi, lưu chuyển trong sanh tử không ngừng, vẫn muốn làm chuyện này sao? Hãy so sánh hai điều này một cách nghiêm túc, sau đó quý vị sẽ hiểu được sự đáng sợ của sanh tử, nghiêm trọng hơn cả đọa địa ngục. Địa ngục còn có ngày ra khỏi, lục đạo luân hồi thì không có ngày ra khỏi, tuyệt đối không thể làm. Phàm phu thành Phật không khó! Phàm phu vì sao phải làm phàm phu? Vì dùng vọng-tâm, không dùng chân-tâm. Còn Phật? Phật dùng chân-tâm, không dùng vọng-tâm. Khác biệt ở chỗ này. Chúng ta dùng chân-tâm thì tiếp cận với Phật, chúng ta dùng vọng-tâm thì tiếp cận với chúng sanh trong lục đạo, sự việc là như vậy. Quý vị vẫn muốn tiếp tục tạo lục đạo, hay quý vị muốn ra khỏi luân hồi.. đến thân cận A Di Đà Phật, đến thân cận tất cả chư Phật Bồ-tát.. trong khắp pháp-giới hư-không-giới? Đến thế giới Cực Lạc thì có năng lực này. Quý vị thật sự hiểu rõ, phải nhổ bỏ tận gốc thế duyên này, đối với thế gian này, không còn tham ái, không có tốt xấu, tùy duyên sống qua ngày, điều gì cũng tốt, vậy mới có thể giải quyết vấn đề này.

《會疏》曰：於自身妄執 **“Hội Sớ viết: Ư tự thân vọng chấp”** *(Sách Hội Sớ nói: Vọng chấp đối với thân mình)*, sự chấp-trước này là giả, không phải là thật. 計 **“Kế”**, kế là kế hoạch, chính là suy nghĩ; 愛 **“ái”** là điều quý vị thích; 憎 **“tắng”** là điều quý vị ghét. Tùy thuận phiền-não của quý vị, trái với phiền-não của quý vị, phiền-não của quý vị là gì? Tham sân si, đây gọi là 貪計 **“tham kế”**. Tham kế là gì? Là tâm bất thiện, ý niệm bất thiện, tham không biết chán. 是所謂我執也 **“Thị sở vị ngã chấp dã”** *(Đây gọi là ngã chấp)*, điều này đáng sợ, điều này là gốc của luân hồi. Vì sao quý vị không ra khỏi luân hồi? Vì quý vị có gốc này, gốc này ăn sâu bén rễ. 貪執計較，愛護倍至，順則生愛，違則生瞋 **“Tham chấp kế giảo, ái hộ bội chí, thuận tắc sanh ái, vi tắc sanh sân”** *(Tham chấp tính*

toán, tham ái chiếm giữ tăng lên cao, thuận [theo mình] thì sanh ái, trái [với mình] thì khởi sân), ái là tham (tham ái), trái thì sân hận, đạt được rồi thì tham ái, không đạt được thì sân hận, gốc của nó chính là ngu si. Ngu si là gì? Không biết chân tướng sự thật, không biết đời người là giấc mộng. Uổng công đọc Kinh Kim Cang rồi, đều không khởi tác dụng, đọc được rồi phải khởi tác dụng, tốt, thường xuyên nghĩ đến.. 凡所有相皆是虛妄 **"phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng"** *(những gì có tướng đều là hư vọng),* 一切有為法，如夢幻泡影 **"nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh"** *(tất cả pháp hữu vi như mộng ảo bọt bóng).* Trong Kinh Bát Nhã nói: 一切法無所有，畢竟空，不可得 **"Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc"** *(Tất cả pháp vô sở hữu, rốt ráo không, không đạt được),* đã nói thật rõ ràng, rất sáng tỏ. Thật sự hiểu rõ rồi, thì khởi tâm động niệm của chúng ta.. trong cuộc sống hằng ngày không giống với người khác. Người tu Tịnh-độ chúng ta biết, khởi tâm động niệm chỉ một câu Phật hiệu, câu Phật hiệu này.. là vô lượng vô biên công đức, không cách nào tưởng tượng được, không cách nào diễn tả được. Phật hiệu giúp quý vị có thể trong một đời này.. liễu sanh tử, xuất tam giới, vãng sanh thế giới Cực Lạc, một đời thành Phật, đạt đến ráo ráo viên mãn. Không có Pháp môn nào có thể sánh bằng, điều này là thật. Pháp môn khác cũng sẽ đạt được, nhưng cần thời gian rất dài, Pháp môn này thì quý vị đạt được rất nhanh chóng. Vì vậy, 種種分別貪著，舉體墮於煩惱 **"chủng chủng phân-biệt tham trước, cử thể đọa ư phiền-não"** *(vô số phân-biệt tham chấp, toàn bộ rơi vào phiền-não),* những lời nói này cũng phải thường để trong tâm. 《往生論》云：遠離我心貪著自身 **"Vãng Sanh Luận vân: Viễn ly ngã tâm tham trước tự thân"** *(Vãng Sanh Luận nói rằng: Xa lìa tâm mình, tham chấp thân mình),* tâm này là

vọng-tâm, tâm này là A-lại-da, tham chấp thân mình, không biết được chân tướng của thân mình. Nghĩ đến nhà khoa học hiện nay, nhà khoa học biết rồi, họ có tham chấp thân mình không? Họ vẫn tham chấp, không được thọ dụng. Cho nên của họ là tri thức, không phải trí huệ. Phật pháp không dùng phương pháp khoa học mà chứng được, Ngài dùng thiền-định. Thiền-định, trong thiền-định rất sâu, Ngài nhìn thấy chân tướng sự thật, sau khi nhìn thấy, Ngài không còn tham chấp, Ngài được tự tại, Ngài được thanh lương.

遠離無安眾生心 **"Viễn ly vô an chúng sanh tâm"** *(Xa lìa tâm không giúp chúng sanh an ổn)*, Phật Bồ-tát từ bi đến tột cùng, sau khi chính mình thành tựu, nhìn thấy vạn việc vạn vật.. trong khắp pháp-giới hư-không-giới với ta là một thể. Trong chúng sanh có mê có giác, giác ngộ rồi thì có thành tựu, vẫn còn rất nhiều chúng sanh mê hoặc điên đảo, làm sao đây? Chúng ta phải giúp họ được an ổn, đây là tâm bi, trừ nỗi khổ của tất cả chúng sanh, không thể nào không có [tâm này]. Cho nên xa lìa tâm không, hay nói cách khác, chúng ta cần phải có tâm giúp chúng sanh an ổn, đây là từ bi. Bản thân quý vị hiểu rõ rồi, quý vị làm việc này có chướng ngại không? Không có chướng ngại. Vì sao không có chướng ngại? Ta làm những việc tốt này không chấp tướng.. thì không có chướng ngại, chấp tướng thì có chướng ngại. Chấp tướng là gì? Tạo ba nghiệp thiện, quả báo tương lai ở cõi trời, trời Dục-giới, trời Sắc-giới, trời Vô-sắc-giới, đến những nơi đó rồi. Làm tất cả việc thiện, trong tâm vốn dĩ không có, giống như không có làm, vậy thì không đọa ba đường thiện. Người niệm Phật như chúng ta tốt, bất luận đoạn ác tu thiện, trong tâm chỉ có một câu A Di Đà Phật, con đường của chúng ta nhất định đi đến thế giới Cực Lạc, sẽ không làm chuyện luân hồi nữa, điều này quan trọng. Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi.

(Hết tập 194)

Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử cùng chúng sanh
Đều sanh nước Cực Lạc
Sớm viên thành Phật quả
Rộng độ khắp chúng sanh.
Nam Mô A Di Đà Phật.